

Số: **207** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **22** tháng **8** năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025), Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) đã thể chế đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả, dễ áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước nói chung, của thành phố nói riêng.

Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 21/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (sau đây gọi tắt là Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành) với nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

## **2. Yêu cầu**

a) Bám sát Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm tiến hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất và tiết kiệm.

b) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân thành phố; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

c) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với cơ quan phối hợp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí.

đ) Giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Tổ chức quán triệt, truyền thông Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**

a) Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức quán triệt, truyền thông Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Đơn vị chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến hoặc tài liệu truyền thông.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quán triệt, truyền thông Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.
- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến hoặc tài liệu truyền thông.

**2. Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương tham mưu, trình ban hành liên quan đến việc quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật**

(1) Các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành;

(2) Nghị định hướng dẫn Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

(3) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL;

(4) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách bảo đảm cho công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của các bộ, ngành trung ương.
- Sản phẩm: Văn bản tham gia ý kiến.

**3. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các VBQPPL để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy**

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thành phố; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 01/3/2027.
- Sản phẩm: Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; VBQPPL được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

**4. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống VBQPPL; tổ chức thi hành VBQPPL**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.



- Thời gian thực hiện: Từ quý III năm 2025.
- Sản phẩm: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tài liệu tập huấn, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu hoặc văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

### **5. Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế**

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế.

b) Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên
- Sản phẩm: Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật; Quyết định bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật; văn bản phân công, giao nhiệm vụ hoặc bố trí cán bộ, công chức tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

### **6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thi hành hóa văn bản quy phạm pháp luật; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về hóa văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

## **7. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

## **III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM**

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định để đảm bảo triển khai thực hiện theo Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố cùng cấp bố trí kinh phí theo quy định.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình chủ động tổ chức thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan báo chí thành phố, Công thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, giới thiệu nội dung của Luật và các văn bản quy

định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã khẩn trương chỉ đạo thực hiện; trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) xem xét, quyết định. /.

**Nơi nhận:**

- VPCP;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, ban đơn vị thuộc VPUBNDTP;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Hùng**